

**CHUẨN ĐẦU RA
NGHỀ QUẢN LÝ HÀNG HẢI**

(Kèm theo Quyết định số 50/QĐ-CDHHI ngày 10/02/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hàng hải I)

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

- Tên tiếng Việt: Quản lý Hàng hải
- Tên tiếng Anh: Maritime operations and management
- Mã ngành, nghề:

Nghề Quản lý hàng hải trình độ cao đẳng nhằm trang bị cho người học có đủ phẩm chất và năng lực nghề nghiệp đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của ngành hàng hải.

Người học nghề Quản lý hàng hải có khả năng ứng dụng và kỹ năng triển khai các công nghệ tiên tiến thuộc lĩnh vực Quản lý hàng hải, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng được quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động thương binh và Xã hội Quy định về Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực, đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra bậc 5 theo khung năng lực quốc gia của Việt Nam cũng như nhu cầu của ngành hàng hải và xã hội.

Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 2.580 giờ (92 tín chỉ)

2. Kiến thức

- Trình bày được những quy định về chính trị, pháp luật và các Bộ luật về hàng hải trong hoạt động hàng hải của Việt Nam và Quốc tế;
- Áp dụng công nghệ thông tin cơ bản trong công việc trong các hoạt động hàng hải;
- Sử dụng được các cấu trúc ngữ pháp cơ bản và từ vựng về những chủ đề quen thuộc tiếng Anh trong giao tiếp và sinh hoạt, trong quản lý hàng hải và thương mại;
- Trình bày được những nội dung cơ bản về kinh tế - xã hội, quản trị kinh doanh, kế hoạch kinh doanh, tổ chức hoạt động kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp;
- Vận dụng được những nội dung về:
 - + Ứng xử trong làm việc, phỏng vấn;
 - + Quy định về rác thải, chất lỏng, không khí được phép thải để đảm bảo môi trường;
 - + Các quy định về vùng biển, eo biển, kênh đào quốc tế;
 - + Quy định về tín hiệu, thông tin trong hàng hải;
 - + Quy định về an toàn lao động hàng hải;
 - + Kết cấu và bố trí chung của tàu biển;

- + Để phục vụ công tác quản lý Nhà nước về tàu biển, khai thác tàu và cảng cũng như các dịch vụ hàng hải.
- Giải thích được các nội dung về:
 - + Khí tượng, thủy văn, đặc điểm của các hiện tượng khí tượng, thủy văn để đọc và phân tích được thông tin thu nhận từ bản tin và bản đồ thời tiết, phục vụ công tác quản lý hàng hải;
 - + Ổn định tĩnh và ổn định động của tàu; Tóm lược được các tiêu chuẩn đánh giá ổn định theo tiêu chuẩn và các phương pháp điều chỉnh ổn định trên tàu
 - + Điều khoản của bộ luật hàng hải Việt Nam 2015 liên quan đến khai thác tàu, các thông tư, nghị định hướng dẫn liên quan trực tiếp tới hàng hải.
 - + Công ước về luật Biển 1982 của Liên hợp quốc, luật biển Việt Nam và quy tắc phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển; Các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia;
 - + Thiết bị hàng hải: chức năng, tác dụng, quy định trang bị trên tàu;
 - + Hải đồ và thủy triều trong việc đánh giá lựa chọn mục tiêu và xác định vị trí tàu cơ bản và thiết kế đường tàu chạy, tính toán thủy triều bằng lịch thủy triều Việt Nam;
 - + Quy định hệ thống giao thông hàng hải, luật giao thông đường thủy nội địa, các hệ thống phân luồng giao thông vào công tác quản lý giao thông hàng hải.
 - + Xây dựng được kế hoạch cụ thể hoàn thành một công tác thanh tra hàng hải theo đúng yêu cầu, xử lý các vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải;
- Trình bày được nghiệp vụ trong lĩnh vực quản lý, khai thác tàu biển và cảng biển:
 - + Nội dung về bộ luật Quốc tế về quản lý an toàn trong hoạt động tàu trong việc tham gia xây dựng, đánh giá được các quy trình hoạt động an toàn trên tàu;
 - + Công tác quản lý và khai thác cảng, bến bãi; những nguyên lý cơ bản trong công tác sản xuất của cảng, khu vực ảnh hưởng của cảng, cơ giới hoá công tác xếp dỡ hàng hoá, cân đối khả năng thông qua và nhân lực của các khâu xếp dỡ, xác định chi phí, tính toán và lựa chọn phương án có lợi và quá trình tác nghiệp công tác xếp dỡ.
 - + Công tác quản lý đội tàu biển, những kiến thức cơ bản về tàu biển, quản lý quá trình sản xuất của tàu vận tải biển, Các chỉ tiêu quản lý công tác khai thác tàu vận tải biển.
 - + Quản lý tài chính đội tàu biển, quản lý thương mại và đầu tư phát triển đội tàu, quản lý thuyền viên trên tàu biển, quản lý kỹ thuật đội tàu biển.
 - + Tổng quan về kho hàng; trang thiết bị kho; chỉ tiêu khai thác & kinh doanh kho; nghiệp vụ kho cơ bản; tổ chức quản lý kho hàng, quản trị hàng tồn

kho: tổng quan về hàng tồn kho, chi phí, kiểm soát mức tồn kho, công nghệ lưu trữ một số loại mặt hàng cơ bản.

+ Nêu được các nghiệp vụ cơ bản của dịch vụ giao nhận, người giao nhận; hoạt động giao nhận vận tải, người giao nhận vận tải;

+ Trình bày được kiến thức về các hoạt động chuẩn bị, giao, nhận hàng và các chứng từ trong hoạt động giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; Nêu được nhiệm vụ của các bên, trình tự nghiệp vụ trong giao nhận hàng hóa vận chuyển bằng các phương thức vận tải; thủ tục khai báo, chế độ đăng ký khai báo hải quan và quy trình thủ tục hải quan.

- Mô tả được các nhiệm vụ, công việc về dịch vụ hàng hải: đại lý hàng hải và môi giới tàu biển; giám định hàng hải, cung ứng hàng hải, bảo hiểm hàng hải, khai thác thương vụ hàng hải:

+ Trình bày được nguyên tắc, nhiệm vụ và quy trình thực hiện nghiệp vụ đại lý hàng hải và môi giới tàu;

+ Cách giám định quy cách, phẩm chất tình trạng, số lượng và khối lượng của hàng hóa; giám định tàu biển và các phương tiện thủy khác cũng như các tổn thất về hàng hóa trong vận tải biển, tổn thất trong các tai nạn hàng hải.

+ Các loại hình bảo hiểm thân tàu, bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu, bảo hiểm hàng hóa của các công ty bảo hiểm Việt Nam và các tổ chức bảo hiểm nước ngoài;

+ Các loại hợp đồng thuê tàu; các loại giấy tờ liên quan tới hàng hóa và thương vụ.

3. Kỹ năng:

- Vận dụng được quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào việc học tập, rèn luyện, xây dựng đạo đức, lối sống để trở thành người quản lý hàng hải tốt và tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc;

- Phân biệt được cấu trúc, chức năng của các cơ quan trong bộ máy nhà nước và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội ở Việt Nam; Phân biệt được khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh về pháp luật lao động; phòng, chống tham nhũng; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng vào việc xử lý các vấn đề liên quan trong các hoạt động hàng hải;

- Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý như: soạn thảo, báo cáo, tính toán; sử dụng được một số dịch vụ mạng cơ bản các trang mạng xã hội, an toàn và bảo mật, bảo vệ thông tin;

- Thực hiện được các phần mềm ứng dụng tin học trong công việc trong các lĩnh vực hàng hải và quản lý hàng hải;

- Nghe, nói, đọc và viết được các câu và cấu trúc cơ bản tiếng anh trong sinh hoạt, học tập, giao tiếp và công việc thông thường hàng ngày về quản lý hàng hải, quản lý khai thác tàu và cảng cũng như dịch vụ hàng hải;

- Sử dụng tiếng Anh chuyên ngành (nghe, nói, đọc và viết) thuần thục trong thông tin liên lạc, giao tiếp và làm kế hoạch, dự án...;
- Tổ chức và thực hiện được công tác Quản lý nhân sự, thanh tra, điều tra tai nạn và quản lý rủi ro hàng hải:
 - + Đánh giá được thông tin thu nhận từ các bản tin, bản đồ thời tiết để dự báo điều kiện thời tiết khu vực hoạt động của tàu. Từ các thông tin khí tượng thủy văn để đưa ra các biện pháp điều chỉnh hoạt động của tàu;
 - + Quản lý, vận hành, khai thác, bảo quản và bảo dưỡng được các trang thiết bị trên boong, các hệ thống động lực máy tàu biển và vỏ tàu và không gian chứa hàng đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo an toàn lao động và bảo vệ môi trường, đạt hiệu quả sử dụng lâu dài của thiết bị máy móc;
 - + Tính toán, đánh giá và điều chỉnh được ổn định tàu theo tiêu chuẩn tại Intact Stability Code 2008 và tiêu chuẩn Việt Nam 6295-10-2003; Lập sơ đồ hàng hóa tàu hàng khô;
 - + Vận dụng được các quy định của công ước và bộ luật quốc tế vào các hoạt động quản lý, khai thác tàu phù hợp với các quy định của Công ước về luật biển; Xác định được trạng thái tàu biển, trang thiết bị, các loại giấy chứng nhận của tàu phù hợp quy định các công ước;
 - + Thực hiện được việc quản lý và khai thác tàu, giấy tờ tàu theo yêu cầu của chủ tàu, chủ hàng, và các bên có quyền lợi liên quan trong việc khai thác tàu, đồng thời thực hiện nhiệm vụ trực ca sỹ quan theo đúng quy định.
 - + Quản lý được hệ thống luồng và hệ thống phân luồng tàu biển; Phân tích được các yêu cầu về an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường trong công tác quản lý giao thông hàng hải; Áp dụng luật giao thông đường thủy nội địa để điều phối giao thông trong các khu vực hàng hải;
 - Xây dựng và thực hiện được các quy trình ngăn ngừa ô nhiễm môi trường và môi trường biển phù hợp đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của Bộ luật bảo vệ môi trường Việt Nam;
 - + Sử dụng, vận hành và bảo quản được thiết bị an toàn và bảo hộ lao động đúng quy trình một cách an toàn, hiệu quả trong các công việc trên tàu, cầu, kho hàng, bến bãi;
 - + Quản lý, vận hành, khai thác, bảo quản và bảo dưỡng được thiết bị hàng hải theo tiêu chuẩn của IMO;
 - + Xác định được vị trí tàu bằng các phương pháp cơ bản, thiết kế được đường tàu chạy, sử dụng, bảo quản và tu chỉnh hải đồ, ấn phẩm hàng hải, tính toán được thủy triều từ lịch thủy triều Việt Nam; Đánh giá được vị trí tàu xác định bằng các mục tiêu bờ đảm bảo độ chính xác theo tiêu chuẩn của IMO; Sử dụng được các thiết bị hỗ trợ để điều khiển tàu tại các vùng đặc biệt, Tính toán được thủy triều bằng lịch thủy triều Anh

- Thực hiện được công tác Quản lý, khai thác hệ thống dịch vụ giao thông, bảo đảm an toàn hàng hải;
- Quản lý, sử dụng và bảo quản được thiết bị và dụng cụ an toàn lao động đúng quy trình, quy định về an toàn lao động hàng hải;
- Tổ chức, thực hiện được nghiệp vụ quản lý khai thác vận tải biển;
- + Phân biệt được các loại chi phí vận tải và mô tả được các yếu tố của chi phí vận tải; tính giá thành vận tải, tính giá cước vận tải; tính các chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất kinh doanh vận tải của đơn vị;
- + Quy trình lập kế hoạch và khai thác cho việc chất xếp, chằng buộc hàng hóa. Các phương pháp xếp dỡ, cố định, bảo quản phù hợp với đặc điểm tính chất hàng hóa thông dụng, hàng hóa nguy hiểm;
- + Thực hiện được các nghiệp vụ cần thiết trong quá trình giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu; trình tự nghiệp vụ giao nhận hàng xuất nhập khẩu trong các phương thức vận tải; khai báo thủ tục hải quan cho đơn hàng.
- Thực hiện được công tác đại lý, môi giới, giám định, cung ứng hàng hải.
- Thực hiện được việc điều tra thu thập và phân tích chứng cứ.
- Xác định được khối lượng hàng hóa trên tàu bằng phương pháp giám định món nước
- Xác định được tổn thất hàng hóa do hư hỏng và do thiếu hụt;
- Có năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) đạt bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương.
- Có kỹ năng tư duy, kỹ năng thông tin, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng giao tiếp với đồng nghiệp, cộng đồng và xã hội.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập, có khả năng phối hợp làm việc nhóm, hợp tác quốc tế khi làm việc trong lĩnh vực hàng hải quốc tế;
- Tự xác định trách nhiệm trong công tác bảo vệ môi trường và môi trường biển và phối hợp nhóm trong công tác thực hiện quy trình bảo vệ môi trường và môi trường biển;
- Đủ khả năng tự chủ, tự chịu trách nhiệm khi làm việc độc lập, làm việc nhóm trong các cơ quan, doanh nghiệp trong lĩnh vực hàng hải.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp nghề Quản lý hàng hải trình độ cao đẳng, sinh viên có thể vào làm trong các cơ quan, doanh nghiệp quản lý hành chính về cảng biển, quản lý an toàn hàng hải, Quản lý khai thác cảng biển, Quản lý môi trường từ các hoạt động hàng hải, Quản lý khai thác kho vận bến bãi, Kinh doanh bảo hiểm, môi giới, đại lý hàng hải, Giám định, thanh tra hàng hải...;

Các vị trí mà sinh viên có thể đảm đương khi ra trường:

- Chuyên viên nghiệp vụ về Hàng hải: An toàn pháp chế; quản lý giao thông hàng hải;

- Chuyên viên quản lý, khai thác tàu, đội tàu; quản lý, khai thác cảng; xếp dỡ hàng hóa cho tàu, cảng;

- Chuyên viên quản lý kỹ thuật, cung ứng vật tư tàu biển; Đại lý hàng hải; môi giới hàng hải;

- Giám định viên hàng hải;

- Chuyên viên làm thủ tục hải quan hàng hóa.

Có khả năng học liên thông lên đại học, liên thông sang ngành nghề tương đương theo quy định.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Quản lý Hàng hải trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

CHUẨN ĐẦU RA

NGHỀ QUẢN LÝ VẬN TẢI VÀ DỊCH VỤ LOGISTICS

(Kèm theo Quyết định số 50/QĐ-CDHHI ngày 10/02/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hàng hải I)

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

- Tên tiếng Việt: Quản lý vận tải và dịch vụ logistics
- Tên tiếng Anh: Transportation management and logistics service
- Mã ngành, nghề: 6340439

Nghề Quản lý vận tải và dịch vụ logistics trình độ cao đẳng là nghề chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý và xuất nhập hàng hóa tại kho, vận chuyển hàng hóa từ nơi này đến nơi khác, có chức năng hỗ trợ các cá nhân, tổ chức kinh doanh, các nhà xuất/nhập khẩu trong hoạt động thương mại quốc tế. Đây là nghề đóng vai trò là người trung gian không thể thiếu trong hoạt động xuất nhập khẩu và hỗ trợ tạo điều kiện xúc tiến các hoạt động thương mại quốc tế. Là nghề có nhiệm vụ vạch ra tuyến đường hữu hiệu nhất để vận chuyển số lượng lớn hàng hóa từ nơi này đến nơi khác, sử dụng các loại hình vận tải khác nhau như: đường sắt, đường bộ, đường hàng không, đường thủy. Họ phải đảm bảo rằng hàng hóa đến đích đúng thời hạn, giá thành phù hợp, và an toàn nhất.

Người làm nghề Quản lý vận tải và dịch vụ logistics thường làm việc tại các Công ty dịch vụ Logistics; Công ty xuất nhập khẩu; Công ty kinh doanh dịch vụ vận tải, giao nhận, đại lý, đại siêu thị... tại rất nhiều phòng ban phù hợp chuyên môn như dịch vụ khách hàng, kho vận, cung ứng vật tư, kế toán, kinh doanh quốc tế, marketing, khai thác, kế hoạch...

Người làm nghề Quản lý vận tải và dịch vụ logistics đòi hỏi tính cẩn trọng, trách nhiệm, an toàn; có phương pháp tư duy khoa học, sáng tạo, có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm; có trình độ tiếng Anh, đọc và hiểu một phần các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành; có ý thức tổ chức kỷ luật, có sức khỏe, lòng yêu nghề, có ý thức đầy đủ với cộng đồng và xã hội, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 2.505 giờ (tương đương 84 tín chỉ).

2. Kiến thức:

- Liệt kê được các trách nhiệm và nhiệm vụ của bản thân khi làm việc nhóm;
- Giải thích được các quyền và nghĩa vụ của người lao động phải thực hiện theo quy định của Luật lao động;
- Xác định được nội dung và các quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động Quản lý vận tải và dịch vụ logistics;

- Cập nhật được các chính sách, quy định, quy tắc về vận tải đa phương thức và logistics trong nước và quốc tế;
 - Phân loại được các loại hình hoạt động logistics;
 - Xác định được các tiêu chuẩn về an toàn lao động, an ninh hàng hóa;
 - Thực hiện được công tác bàn giao ca, sử dụng nhật ký công việc;
 - Ứng dụng được những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào công việc hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho;
 - Trình bày được khái niệm cơ bản trong lĩnh vực logistics liên quan đến hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho;
 - Phân tích được quy trình và cách thức thực hiện công việc trong hành chính logistics, giao nhận, đại lý vận tải, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho;
 - Phân tích được đặc điểm, cách thức hoạt động của trang thiết bị, cơ sở vật chất trong logistics liên quan đến hành chính logistics, giao nhận, đại lý vận tải, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho;
 - Kiểm tra tình trạng kỹ thuật của trang thiết bị trong vận tải và logistics thông qua các báo cáo, biên bản đánh giá của doanh nghiệp phải chính xác và phù hợp thực tế.
 - Mô tả được các loại hồ sơ/chứng từ trong hành chính logistics, giao nhận, đại lý vận tải, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho;
 - Phân tích được các sự cố thường gặp trong hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho phù hợp với quy trình và nội quy của doanh nghiệp;
 - Vận dụng được kiến thức ngoại ngữ trong công tác Quản lý vận tải và dịch vụ logistics;
 - Vận dụng được kiến thức tin học trong công tác quản lý vận tải và dịch vụ logistics đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.
- 3. Kỹ năng:**
- Ứng dụng được các quy tắc quốc tế (Incoterms, UCP,...) trong hoạt động logistics;
 - Phát hiện và đề phòng được rủi ro và môi nguy hại về an toàn lao động, an ninh hàng hóa;
 - Thực hiện được công tác bàn giao ca, sử dụng nhật ký công việc;
 - Sử dụng được các phần mềm phục vụ cho công việc hành chính logistics, giao nhận, đại lý vận tải, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho;
 - Thực hiện được các quy trình trong hành chính logistics, giao nhận, đại lý vận tải, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho;

- Vận hành được thiết bị máy móc chuyên dụng trong dây chuyền hệ thống tự động trong kho, bãi;
- Giải thích được sơ đồ kho, sơ đồ bố trí, sắp xếp hàng hóa;
- Lập được kế hoạch tổ chức và kế hoạch công việc;
- Lập được báo cáo định kỳ theo quy định;
- Đọc và lập được các chứng từ sử dụng trong hành chính logistics, giao nhận, đại lý vận tải, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho;
- Giải quyết được các sự cố thường gặp trong hành chính logistics, giao nhận, đại lý vận tải, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho.
- Nộp báo cáo cho người phụ trách.
- Đề xuất cải thiện việc quản lý nhóm.
- Dự báo và qui tắc giải quyết xung đột giữa các nhân viên.
- Có năng lực ngoại ngữ tiếng Anh bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương.

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo quy định hiện hành về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT).

- Có kỹ năng tư duy, kỹ năng thông tin, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng giao tiếp với đồng nghiệp, cộng đồng và xã hội.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Có trách nhiệm công dân, chấp hành tốt các quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước;
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù, chịu khó và sáng tạo trong công việc;
- Có ý thức trách nhiệm trong công việc, chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo và tổ chức;
- Luôn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ, có tinh thần cầu tiến, ham học hỏi;
- Có ý thức tự nghiên cứu, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn để nâng cao trình độ;
- Đoàn kết, hợp tác, sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp trong công việc;
- Làm việc có phương pháp khoa học, có tính tổ chức kỷ luật;
- Tự tin, chủ động trong xác định mục đích, yêu cầu công việc, cách thức thực hiện công việc;
- Phân tích, giải quyết vấn đề, đúc kết kinh nghiệm, cải tiến công việc được giao;
- Tự đánh giá được kết quả công việc của bản thân và kết quả công việc của nhóm;
- Có khả năng thích nghi với những vấn đề phức tạp, trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Thích ứng được với sự thay đổi trong các thời kỳ công nghệ;
- Chịu được áp lực công việc, sẵn sàng làm thêm ngoài giờ;
- Ý thức trách nhiệm, tự giác tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Sau khi tốt nghiệp ngành Quản lý vận tải và dịch vụ logistics trình độ cao đẳng, người học có khả năng làm việc tại các vị trí sau đây:

- + Đại lý vận tải;
- + Hành chính logistics
- + Giao nhận hàng hóa
- + Xếp dỡ hàng hóa tổng hợp
- + Vận hành kho
- + Giám sát kho

- Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có cơ hội làm việc tại: Công ty dịch vụ Logistics; Công ty xuất nhập khẩu; Công ty kinh doanh dịch vụ khai thác vận tải, giao nhận, đại lý vận tải, đại siêu thị, kho, cảng... tại rất nhiều phòng ban phù hợp chuyên môn như dịch vụ khách hàng, kho vận, cung ứng vật tư, kinh doanh quốc tế, kinh doanh xuất nhập khẩu & logistics, điều vận, hải quan, marketing, khai thác vận tải, kế hoạch...

- Có khả năng học liên thông lên đại học, liên thông sang ngành nghề tương đương theo quy định.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Quản lý vận tải và dịch vụ logistics trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

CHUẨN ĐẦU RA
NGHỀ KỸ THUẬT SỬA CHỮA, LẮP RÁP MÁY TÍNH
(Kèm theo Quyết định số 50/QĐ-CDHHI ngày 10/02/2020 của Hiệu trưởng
Trường Cao đẳng Hàng hải I)

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề:

- Tên tiếng Việt: Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính
- Tên tiếng Anh: Computer repair and installation technique
- Mã ngành, nghề: 6480102

Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính trình độ cao đẳng là ngành, nghề thực hiện: Sửa chữa các thành phần cơ bản của hệ thống máy tính, thiết bị ngoại vi; lắp ráp phần cứng hệ thống máy tính; cài đặt phần mềm; thiết kế, lắp đặt hệ thống mạng máy tính; sửa chữa máy tính xách tay; bảo dưỡng máy tính xách tay; bảo dưỡng hệ thống máy tính; nâng cấp hệ thống máy tính.

Người làm nghề Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính thường làm việc tại các công ty có trang bị hệ thống máy tính, các thiết bị văn phòng; các toà nhà có trang bị hệ thống máy tính; các công ty kinh doanh máy tính và các thiết bị công nghệ thông tin, hãng sản xuất, bảo trì máy tính, thiết bị, linh kiện máy tính.

Người làm nghề Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính đòi hỏi tính cẩn trọng, an toàn điện, điện tử; có phương pháp tư duy khoa học, sáng tạo, có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm; có trình độ tiếng Anh, đọc và hiểu một phần các tài liệu tiếng Anh chuyên ngành; có ý thức tổ chức kỷ luật, có sức khỏe, lòng yêu nghề, có ý thức đầy đủ với cộng đồng và xã hội, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 2.505 giờ (tương đương 87 tín chỉ).

2. Kiến thức:

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về máy tính, điện tử máy tính, mạng máy tính;
- Xác định được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các thành phần trong hệ thống máy tính;
- Đọc và hiểu các thông số kỹ thuật của các thành phần phần cứng máy tính;
- Trình bày được nguyên lý và phương thức lưu trữ dữ liệu trong máy tính;
- Trình bày được nguyên lý làm việc của hệ điều hành;
- Mô tả được việc lắp ráp, cài đặt, sửa chữa và bảo trì hệ thống máy tính, kể cả các thiết bị ngoại vi;
- Mô tả được việc tháo lắp, cài đặt, sửa chữa và bảo trì máy tính xách tay;
- Phân tích, hoạch định, lựa chọn, thiết kế hệ thống mạng cho doanh

nghiệp;

- Phân tích, đánh giá và đưa ra được giải pháp xử lý các sự cố, tình huống trong hệ thống tính và thiết bị ngoại vi;

- Phân tích, đánh giá được hiện trạng hệ thống máy tính, lập kế hoạch nâng cấp hệ thống máy tính và mạng máy tính;

- Xác định được các tiêu chuẩn an toàn lao động;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

3. Kỹ năng:

- Lắp đặt được hệ thống máy tính và các thành phần, thiết bị ngoại vi;

- Lắp ráp, cài đặt, cấu hình được hệ điều hành và các ứng dụng phần mềm;

- Chẩn đoán được, sửa chữa được phần cứng máy tính và các thiết bị ngoại vi;

- Chẩn đoán được và xử lý được các sự cố phần mềm máy tính;

- Bảo trì, sửa chữa và nâng cấp được phần mềm và phần cứng máy tính;

- Thiết kế, xây dựng, lắp đặt và bảo dưỡng được hệ thống mạng;

- Thực hiện được việc tổ chức, quản lý và điều hành sản xuất của một phân xưởng, một tổ kỹ thuật, một cửa hàng lắp ráp, bảo trì, bảo dưỡng, quản lý hệ thống mạng;

- Thực hiện được các biện pháp vệ sinh công nghiệp, an toàn lao động;

- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông;

- Có năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh) đạt bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

- Có kỹ năng tư duy, kỹ năng thông tin, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng giao tiếp với đồng nghiệp, cộng đồng và xã hội.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Thực hiện công việc có đạo đức, ý thức về nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, thái độ phục vụ; động cơ nghề nghiệp đúng đắn, tôn trọng bản quyền, sở hữu trí tuệ trong ứng dụng phần mềm. Cần cù, chịu khó và sáng tạo, thực hiện tốt kỷ luật lao động và tôn trọng nội quy của cơ quan, doanh nghiệp;

- Thích nghi được với các môi trường làm việc khác nhau (doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài);

- Thực hiện trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp;

- Giải quyết tốt công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;

- Đánh giá được chất lượng sản phẩm sau khi hoàn thành kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Cài đặt, cấu hình phần mềm;
- Lắp ráp, bảo trì máy tính;
- Sửa chữa máy tính;
- Sửa chữa các thiết bị ngoại vi máy tính;
- Phân tích và thiết kế hệ thống mạng;
- Lắp đặt hệ thống mạng.

Được làm việc tại các doanh nghiệp có trang bị hệ thống máy tính, các thiết bị văn phòng; các toà nhà có trang bị hệ thống máy tính; các công ty kinh doanh máy tính và các thiết bị công nghệ thông tin, hãng sản xuất, bảo trì máy tính, thiết bị, linh kiện máy tính.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.